

KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 4: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI

(Thời gian thực hiện: 1 tuần (30/9 đến 04/10/2024))

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Ngọc Thúy

* Thứ hai ngày 30 tháng 9 năm 2024

Hoạt động học: VĐCB “Bật xa”

Lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết bật xa 50cm, không dẫm vào vạch đích và giữ được thăng bằng khi bật.
- Rèn kỹ năng bật xa đúng kỹ thuật, trẻ nhanh nhẹn khéo léo, tự tin khi thực hiện vận động.
- Giáo dục trẻ hứng thú tham gia các hoạt động thể dục thể thao.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập bằng phẳng, rộng rãi
- Con suối rộng 50cm, vạch chuẩn, xác xô.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Khởi động

- Cho trẻ khởi động đi với các kiểu đi khác nhau và đi theo đội hình vòng tròn kết hợp với bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”
- Chuyển đội hình 4 hàng dọc -> 4 hàng ngang.

2. HĐ 2: Trọng động

a. BTPTC: Mỗi động tác tập 2 lần 8 nhịp

- + Tay: Đưa tay ra phía trước, phía sau
- + Bụng: Đứng cúi về trước
- + Chân: Khụy gối
- + Bật: Bật tại chỗ

- Động tác nhấn mạnh: Bật (Tập 2 lần x 8 nhịp)

b. VĐCB: Bật xa

- Cho trẻ đứng 2 hàng ngang hướng mặt vào nhau.
- Cô giới thiệu đường đến trường phải đi qua con suối
- Hỏi trẻ làm thế nào để có thể qua được con suối khi đến trường
- Cô và trẻ cùng thống nhất vận động “Bật xa”
- Mời 1 trẻ thực hiện vận động -> nhận xét.
- Cô tập mẫu lần 1.
- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác
- + CB: Cô đứng hai chân bằng vai. Chân đứng sát vạch chuẩn, mắt nhìn thẳng về phía trước, 2 tay ngang trước mặt.
- + TH: Khi có hiệu lệnh hai tiếng xắc xô thì đưa tay xuống dưới, ra sau, đồng thời khuyu gối, dùng lực của cánh tay và người bật xa về phía trước sao cho không dẫm vào vạch đích, tay đưa ra phía trước và từ từ hạ xuống để giữ thăng bằng. Sau đó đi về cuối hàng đứng.
- Mời trẻ của 2 đội lên thực hiện lần lượt.
- Cô động viên trẻ tập luyện và sửa sai cho trẻ.
- Thi đua 2 đội với nhau, cô nhận xét, động viên trẻ.
- Cùng cổ hởi trẻ tên VĐ?
- Mời 1 trẻ thực hiện lại vận động

***TCVĐ: Kéo co**

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- + Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội với số lượng người bằng nhau đứng 2 bên cầm dây co, khi có tín hiệu “Bắt đầu” 2 đội dùng sức của mình kéo sợi dây co sao cho dợi dây sang phía bên của đội mình
- + Luật chơi: Đội nào có phần dây co về phía bên mình nhiều thì đội đó giành phần thắng
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

3. HĐ 3: Hồi tĩnh

- Trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng sân tập.

IV. Đánh giá cuối ngày

*** Thứ ba ngày 01 tháng 10 năm 2024**

Hoạt động học: Số 6 (Tiết 3)

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết chia 6 đối tượng thành 2 phần, biết đếm kết quả của từng nhóm.
- Rèn kỹ năng thêm, bớt trong phạm vi 6. Rèn khả năng đếm theo nhóm, khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 6 quyền vờ. 2 thẻ số có tổng bằng 6 (1 - 5, 2 - 4, 3 - 3).
- Bảng gài một số loại đồ dùng, đồ chơi khác nhau. Bài vẽ cho trẻ.
- Các nhóm đồ: bút, vở, sách truyện có số lượng là 6 xếp rải rác trong lớp.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Ôn luyện thêm bớt trong phạm vi 6.

- Chơi TC: “Kết bạn”. Kết mỗi nhóm có 6 bạn.
- Cô cho trẻ đi mua quà tặng bạn: Mỗi nhóm mua 1 loại đồ dùng học tập có số lượng là 6.
- Cho cả lớp đếm và kiểm tra. Đặt số tương ứng.

2. HĐ 2: Dạy trẻ chia 6 đối tượng thành 2 phần.

- Tặng cho mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng. Cho trẻ lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi.
- Hỏi trẻ: Trong rổ có gì? (quyển sách, thẻ số)
- Cho trẻ đếm xem mỗi bạn có bao nhiêu quyển sách?

*** Cho trẻ chia 6 quyển sách thành 2 phần theo ý của trẻ**

- Hỏi trẻ chia như thế nào? Ai có cách chia giống bạn? Cô kiểm tra
- Trẻ đếm.

*** Chia theo yêu cầu của cô:**

C1: Cô và trẻ cùng chơi: “*Tập tâm vòng*” Cho trẻ chia theo cách (1-5)

- + Trẻ chơi cùng cô. Cô giơ ra số 1 và nói một phần là 1 và hỏi trẻ phần còn lại là mấy?

Cô gắn số lên bảng

- + Hỏi cá nhân trẻ chia như thế nào?
- + Thống nhất cách chia và hỏi lại trẻ cách chia 1
- + Cô cho trẻ gộp 2 nhóm chia thành nhóm ban đầu!
- + Nhóm ban đầu là nhóm có số lượng mấy?

C2: Cô và trẻ cùng chơi: “*Giấu tay*”: Cho trẻ chia theo cách (2-4)

- + Trẻ chơi cùng cô. Khi xòe tay ra, cô giơ ra số 2 và nói một tay là 2 và hỏi trẻ phần còn lại là mấy? Cô gắn số lên bảng
- + Kiểm tra cá nhân
- + Thống nhất cách chia
- + Gộp thành nhóm ban đầu

C3: Cô và trẻ cùng chơi: “*xếp sách*”: Cho trẻ chia theo cách (3-3)

- + Trẻ chơi cùng cô. Khi cô nói xếp sách, một phần là 3 và hỏi trẻ phần còn lại là mấy? Cô gắn số lên bảng
- + Cho trẻ chia theo cách 3 (3-3)
- + Hai nhóm đã chia có gì đặc biệt?
- + Kiểm tra cá nhân
- + Cả lớp nhắc lại cách chia
- + Gộp về nhóm ban đầu

Cách chia tiếp theo:

- Cho trẻ chia 4-2
 - Nhận xét cách chia (giống với cách 2)
 - Nếu chia tiếp điều gì xảy ra?
- => Cô chốt lại các cách
- Nhìn số lượng hiển thị trên bảng có mấy cách chia tất cả
 - Ai giỏi lên gắn số lượng hiển thị tương ứng với các cách chia

- Vậy chia 6 đối tượng thành 2 phần có bao nhiêu cách chia?

-> Cô khẳng định lại.

3. HĐ 3: Luyện tập.

* *Trò chơi củng cố: Cặp đôi hoàn hảo*

- Cách chơi: Cô chuẩn bị các thẻ số, cho trẻ chọn 1 thẻ số mà trẻ thích. Nhiệm vụ là hãy tìm và chọn cho mình một bạn mà khi ghép thẻ số trên tay mình với tay bạn sao cho được kết quả bằng 6

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần

* *Trò chơi: Ai nhanh hơn*

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 5 nhóm. Mỗi trẻ có 1 bài tập “Chia 6 quyển truyện thành 2 nhóm theo ý thích, nối số tương ứng với mỗi nhóm”. Hết 1 bản nhạc trẻ xếp thành vòng tròn quay vào nhau và kiểm tra kết quả

- Kết thúc.

IV. Đánh giá cuối ngày

* **Thứ tư ngày 02 tháng 10 năm 2024**

Hoạt động học: Làm quen chữ cái: o, ô, ơ

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái o, ô, ơ. Biết phân biệt sự giống và khác nhau của chữ cái o, ô, ơ qua đặc điểm cấu tạo của nét chữ.

- Rèn luyện ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, biết trả lời câu hỏi của cô và nêu ra ý tưởng của mình. Rèn kỹ năng quan sát so sánh cho trẻ.

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Tranh về một số công việc của cô giáo, bên dưới có từ: cô giáo lớp em.
- Các thẻ chữ cái cho cô và trẻ.
- Kẽm nhung
- Nhạc bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non”
- Hỏi trẻ hát bài hát gì?
- Ở trường các con được gặp ai??
- Cô khái quát và giới thiệu bức tranh.

2. HĐ 2: Làm quen với chữ cái o, ô, ơ

a. Làm quen với chữ cái o, ô

- Cô có bức tranh vẽ gì đây? Ai có nhận xét gì về bức tranh của cô?
- Bên dưới tranh có từ “Cô giáo”.
- Cô đọc mẫu -> trẻ đọc lại cụm từ dưới bức tranh theo cô.
- Chia trẻ làm 2 đội lên ghép từ giống từ dưới bức tranh
- Trẻ đọc lại một lần nữa “Cô giáo”
- Cô cắt các chữ đi để lại hai chữ o, ô.
- Cô giơ chữ “o” lên và hỏi trẻ ai biết gì về chữ này?
- Cô đọc mẫu.
- Cho trẻ đọc cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Hỏi trẻ về đặc điểm của chữ “o”
- Cô giới thiệu: đây là chữ “o” in thường gồm có 1 nét cong kín.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ: in thường, viết thường, in hoa tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “o”
- Tương tự với chữ cái “ô”:

- Trò chơi “chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện” -> cô đưa chữ khác ra.

b. Làm quen với chữ cái “ơ”

- Các bước tiến hành tương tự như chữ cái “o”.

+ Cô giới thiệu tên, đặc điểm cấu tạo chữ ơ:

+ Cho cả lớp đọc 2-3 lần, tổ nhóm, cá nhân đọc.

+ Cho trẻ viết nét chữ ơ trên không.

+ Cô giới thiệu các kiểu chữ ơ.

c. So sánh

*** Chữ “O” với “Ô” với “Ơ”**

- Giống nhau ở điểm nào? (giống nhau là cùng có nét cong kín)

- Khác nhau ở điểm nào? (khác: chữ “o” không có dấu; chữ “ô” thì có dấu mũ trên đầu; còn chữ “ơ” thì có một cái móc ở phía trên bên phải”.

- Cho cả lớp phát âm lại các chữ vừa học.

- Cho trẻ giơ chữ theo yêu cầu của cô (Cô đọc tên chữ cái hoặc nói đặc điểm của chữ cái -> trẻ chọn nhanh chữ đó giơ lên và đọc to)

- Cho trẻ chơi 3- 4 lần.

3. HĐ3. Trò chơi luyện tập

*** Trò chơi 1: “Nhảy vào đúng vòng”**

- Cách chơi: Cô có 3 chiếc vòng bên trong mỗi chiếc vòng dán một chữ cái “o, ô, ơ” đặt ở giữa lớp. Mỗi trẻ 1 thẻ chữ cái bất kì. Cho trẻ đi xung quanh vừa đi vừa hát các bài hát về chủ đề, khi có hiệu lệnh “tìm nhà, tìm nhà” thì trẻ phải nhảy vào đúng vòng có chứa chữ cái giống với chữ cái của mình.

- Luật chơi: Nếu tìm sai hoặc chưa kịp nhảy vào vòng có chữ theo yêu cầu của cô giáo sẽ phải nhảy lò cò một vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.

- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, khen ngợi trẻ.

*** Trò chơi 2: “Thi xếp chữ”**

- Cách chơi: Cho trẻ về 5 nhóm và xếp chữ o, ô, ơ bằng kẽm nhung. Nhóm nào xếp nhanh, xếp đẹp nhóm đó chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả.

- Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời.
- Kết thúc giờ học

IV. Đánh giá cuối ngày

* Thứ năm ngày 03 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học: Làm hộp đựng bút (EDP)

Lĩnh vực: PTTM

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

- 1. S- Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, tính chất và chất liệu tạo ra chiếc hộp đựng bút.
- 2.T- Công nghệ:** Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ để tạo ra chiếc hộp đựng bút (Hộp giấy, vỏ chai côca, vỏ hộp nhựa... thước, băng dính 2 mặt, dây, kéo...)
- 3.E- Kỹ thuật:** Trẻ có kỹ năng sử dụng quy trình thiết kế kỹ thuật để tạo ra chiếc hộp đựng bút (các kỹ năng đo, cắt, dán, ...).
- 4.M- Toán học:** Trẻ biết vận dụng kỹ năng đo lường, xếp tương ứng để tạo ra chiếc hộp đựng bút.
- 5. A- Nghệ thuật:** Trẻ vẽ, tô màu, trang trí cho chiếc hộp đựng bút thêm đẹp.
- 6. Kỹ năng thế kỷ 21 (Kỹ năng 4c):** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- + Đồ tái chế: Hộp giấy, vỏ chai côca, vỏ hộp nhựa, xốp, dây...
- + Công cụ, dụng cụ: Máy tính, keo dán, súng bắn keo, hồ dán, dây gai, gim kéo, bút chì, giấy trắng, giấy màu, bút màu.

III. TIẾN HÀNH

1. Hỏi:

- Cô cho trẻ xem video trên máy tính để tìm hiểu về chiếc hộp đựng bút, vì sao hộp lại đứng được.

- Thảo luận phương án làm hộp để có thể đứng được trên mặt phẳng và cắm được bút vào.
- Chiếc hộp có những bộ phận nào? Độ dài của hộp bút như thế nào là phù hợp?
- Thống nhất giải pháp và yêu cầu:

+ Đứng được

+ Đựng được bút

+ Trang trí đẹp mắt.

- Cả lớp cùng nhau làm hộp đựng bút để tặng cho người bạn mình yêu quý nhất

2. Tưởng tượng:

- Chúng mình đã làm gì để hoàn thiện chiếc hộp đựng bút của mình? (đo, ước....bằng các loại thước, dây.. và sử dụng các phương tiện: kéo, thước, băng dính... để làm theo bản vẽ. ...).
- Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ trong việc thiết kế, chuẩn bị nguyên vật liệu...(Cô mở video - vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video).

3. Thiết kế

- Thảo luận về hình dạng chiếc hộp đựng bút sẽ chế tạo:
- + Con sẽ sử dụng nguyên liệu gì để làm hộp đựng bút? Tại sao con lại sử dụng nguyên liệu đó?
- + Con thích làm hộp cao hay hộp thấp; to hay nhỏ? Con trang trí thêm gì cho chiếc hộp đựng bút ?
- + Con muốn dùng chiếc hộp đựng bút khi nào?

* Thiết kế:

- Cô cho trẻ thử các thiết kế khác nhau, tự vẽ trang trí chiếc hộp đựng bút.
- Trong quá trình trẻ thực hiện, cô khuyến khích trẻ sáng tạo ra nhiều hình thức khác nhau.

4. Chế tạo

* Chế tạo theo thiết kế.

- Cho trẻ hoạt động theo nhóm: (4 nhóm). Mỗi nhóm làm 1- 2 cái hộp đựng bút.
- Sử dụng nguyên liệu đã lựa chọn. Trẻ thực hiện.
- Trẻ đo và làm hộp đựng bút theo bản thiết kế.

- Bổ xung những chi tiết cho sản phẩm thêm đẹp và chắc chắn.
- Trẻ có thể tô màu, trang trí hộp đựng bút theo ý tưởng thiết kế. (Cô động viên, quan sát, giúp đỡ trẻ khi cần thiết).
- Trong quá trình trẻ làm, cô quan sát nếu thấy có điểm chưa phù hợp cô đưa ra gợi ý điều chỉnh bản thiết kế...
- Trình bày sản phẩm với các nhóm: Giới thiệu với bạn về cách thức làm (vẽ, cắt, dán...) và điều mình thấy thích nhất ở chiếc hộp đựng bút của mình.
- Cho trẻ so bản thiết kế với sản phẩm đã làm. Chia sẻ cách làm, cô đưa ra câu gợi ý:
- Tại sao con chọn nguyên liệu làm hộp đựng bút là ống bìa (vỏ chai côca; vỏ hộp kem đánh răng...)?
- Khi các con làm vẽ có gặp khó khăn gì?
- Các con đã giải quyết thế nào để làm được? Các bạn có câu hỏi nào cho chiếc hộp đựng bút của các bạn không?

5. Cải tiến

- Con thấy điều gì chưa hài lòng với sản phẩm của nhóm mình?
- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến/ thay đổi gì cho chiếc hộp đựng bút thêm đẹp, chắc chắn hơn không?

V. Đánh giá cuối ngày

*** Thứ sáu ngày 04 tháng 10 năm 2024**

Hoạt động học: Truyện: “Món quà của cô giáo”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung truyện, nhớ tên các nhân vật trong truyện.
- Phát triển vốn từ, rèn ngôn ngữ nói rõ ràng, mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ thật thà, biết nhận khuyết điểm khi làm sai

II. Chuẩn bị:

- Rối dẹt, tranh truyện vi tính minh họa

III. Tiến hành:

1. HĐ 1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng hát bài hát: “Vui đến trường”
- Trò chuyện về nội dung bài hát
- + Con vừa hát bài hát gì?
- + Đến trường chúng mình được gặp những ai?
- Dẫn dắt giới thiệu câu chuyện "Món quà của cô giáo"

2. HĐ 2: Kể chuyện “Món quà của cô giáo”

- Cô kể chuyện lần 1 kết hợp cử chỉ, điệu bộ
- Tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về các bạn ở lớp cô Hươu sao, trong giờ xếp hàng các bạn trong lớp mãi đùa nghịch, xô nhau ngã, và các bạn đã biết nhận lỗi bằng việc không dám nhận quà của cô giáo. Nhưng cô vẫn phát quà cho các bạn vì các bạn đã biết thật thà nhận lỗi
- Chuyển tiếp: Cô cùng trẻ tới thăm lớp học của cô Hươu sao
- Cô kể chuyện lần 2 kết hợp rối dẹt

3. HĐ 3: Đàm thoại

- Cô vừa kể câu chuyện gì?
- Trong truyện có những nhân vật nào?
- Đầu tuần cô giáo Hươu sao đã hứa gì với các bạn?
- Khi xếp hàng vào lớp, điều gì đã xảy ra?
- Tại sao bạn Gấu Xù không dám nhận quà?
- Theo con bạn Gấu xù có điểm gì đáng khen?
- Cuối cùng cô giáo Hươu sao xử lý như thế nào?
- Khi con mắc lỗi thì con phải làm gì?
- Giáo dục trẻ chăm ngoan, thật thà, biết nhận lỗi khi mình làm sai, chú ý nghe lời cô giáo trong giờ học

- Cho trẻ nghe truyện qua vi tính

- Kết thúc

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Ngọc Thúy

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:36 30/01/2025
bởi Nguyễn Thị Lan Hương (31313317_huongnhd) – Trường Mầm non Trường Thọ